

Bản án số: 37/2018/HSST

Ngày: 24/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN.

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Sơn

- *Các Hội thẩm nhân dân :*

1. Ông: Đậu Cao Nhu

2. Bà: Đỗ Thị Hằng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Lệ Giang, Thư ký Toà án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QL tham gia phiên tòa:*

Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 24/5/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2018/HSST ngày 24/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/QĐXXST-HS ngày 08/5/2018 Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2018/HSST-QĐ ngày 22/5/2018 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Nguyễn Sông L**, sinh ngày: 20/7/1957 tại xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ an; tên gọi khác: không; nơi cư trú: Thôn Đức Long, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ an; quốc tịch: Việt nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/10; nghề nghiệp: Buôn bán; Trước khi phạm tội là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Q và bà Đậu Thị L (Đã chết); vợ: Ngô Thị N, sinh năm 1961; con: Có 04 người, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/3/2018 đến ngày 13/3/2018 được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2- Họ và tên: **Nguyễn Văn V**, sinh ngày: 10/10/1960 tại xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ an; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Xóm 9, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ an; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/10; nghề nghiệp: Làm muối; con ông: Nguyễn Văn T (đã chết), con bà Trần Thị N, sinh năm 1943; vợ: Lê Thị N, sinh năm 1962; con: Có 05 người, lớn sinh năm

1985, nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/3/2018 đến ngày 13/3/2018 được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3- Họ và tên: **Trần Văn T**, sinh ngày: 17/3/1971 tại xã Quỳnh Long, huyện QL, tỉnh Nghệ an; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Xóm Đại Hải, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ an; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 3/10; nghề nghiệp: Đánh cá biển; con ông: Trần Văn L (đã chết), con bà Hồ Thị D, sinh năm 1935; vợ: Phạm Thị N, sinh năm 1971; con: Có 03 người, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/3/2018 đến ngày 13/3/2018 được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

4- Họ và tên: **Trần Xuân T1**, sinh ngày: 21/6/1987 tại xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ an; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn Đức Long, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ an; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Làm muối; con ông: Trần Viết X, sinh năm 1960, con bà Phạm Thị L, sinh năm 1961; vợ: Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1987; con: Có 01 người, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/3/2018 đến ngày 13/3/2018 được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Võ Quyết T2, sinh năm 1969 - vắng mặt;

Nơi cư trú: Thôn Đức Long, xã QT, QL, Nghệ an;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/3/2018, Nguyễn Văn V, Trần Văn T, Trần Xuân T1 đến nhà Nguyễn Sông L chơi. Ngồi chơi uống nước được một lúc thì cả bốn người rủ nhau ra phía sau nhà L để đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh bài " phỏm". L là người đi mua bài về cho mọi người chơi. Hình thức đánh bài " phỏm" ăn tiền là dùng một bộ bài Túlokhơ 52 quân chia cho 4 người chơi, mỗi người 9 quân, người nào chia bài thì được 10 quân, phần bài còn lại để dưới chiếu, " phỏm" được T1 như sau: Cứ 3 quân bài cùng hàng trở lên hoặc 3 quân bài liên T nhau cùng chất thì được gọi là một phỏm. Người đánh đầu tiên được lấy một quân bài ở dưới chiếu đánh sang cho người bên trái hoặc bên phải mình (theo quy định của từng ván chơi). Khi đánh hết bài dưới chiếu thì mọi người hạ phỏm xuống và T1 điểm ở những quân bài không có phỏm, người nào thấp điểm nhất là T2, còn người về thứ hai, thứ ba, thứ tư sẽ mất cho người T2 cuộc lần lượt số tiền 50.000 đồng, 100.000 đồng, 150.000 đồng. Người nào không có "phỏm" gọi là bị cháy thì trả cho người T2 150.000đồng, nếu có 3 phỏm thì được gọi là "ù" và mỗi người chơi phải trả số tiền 200.000đồng cho người ù. Tất cả đánh bạc đến 15 giờ 50 phút, ngày 10/3/2018 thì bị Công an huyện QL bắt lập biên bản phạm tội quả tang. Thu tại chiếu bạc 02 bộ bài Tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân bài và 6.950.000đồng (sáu triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng)

Kiểm tra, thu giữ trong người các đối tượng gồm:

- Thu giữ trong người của Nguyễn Sông L số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu đồng.

- Thu giữ trong người Trần Văn T số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) và 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu trắng.

- Thu giữ trong người Nguyễn Văn V số tiền 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 106 màu đen.

- Thu giữ trong người Trần Xuân T1 số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Neosson màu đen.

Quá trình điều tra đã chứng minh được số tiền các đối tượng đã và sẽ dùng vào việc đánh bạc bao gồm số tiền thu tại chiếu bạc 6.950.000 đồng (sáu triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng), thu của Nguyễn Sông L 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng), số tiền thu của Trần Văn T 1.000.000 đồng (một triệu đồng), số tiền thu của Nguyễn Văn V 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng). Tổng cộng số tiền đã đánh và sẽ đánh bạc là 16.750.000 đồng (mười sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSQL ngày 23/4/2018 của VKSND huyện QL đã truy tố các bị cáo Nguyễn Sông L, Nguyễn Văn V, Trần Văn T, Trần Xuân T1 ra trước Tòa án nhân dân huyện QL, Nghệ an để xét xử về tội " đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện VKSND huyện QL vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1 Điều 51; điều 17; điều 35 BLHS 2015;

Xử phạt Phạt tiền bị cáo Nguyễn Sông L từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điều 17; điều 35 BLHS 2015.

Xử phạt Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn V từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước về tội “Đánh bạc”.

Xử phạt Phạt tiền bị cáo Trần Văn T từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước về tội “Đánh bạc”.

Xử phạt Phạt tiền bị cáo Trần Xuân T1 từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước về tội “Đánh bạc”.

Các bị cáo có thể nộp 01 lần hoặc được chia thành 05 lần, mỗi lần cách nhau 01 tháng.

Về vật chứng : Áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân bài đã qua sử dụng;

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 16.750.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đúng như hành vi cáo trạng truy tố. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Nguyễn Sông L, Nguyễn Văn V, Trần Văn T, Trần Xuân T1 đã đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh “phỏm” được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng đánh bạc là 16.750.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 321 BLHS 2015.

[2] Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân gián T làm phát sinh mâu thuẫn trong các gia đình và là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, Hành vi phạm tội của các bị cáo đã làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong cuộc sống cộng đồng dân cư. Các bị cáo biết đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường dư luận xã hội. Để đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội, phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, giữ gìn trật tự công cộng, nhất là trong thời gian gần đây tệ nạn đánh bạc diễn ra ngày càng nhiều. Vì vậy phải xét xử nghiêm để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm gián đơn, mức độ tham gia khác nhau, nên xem xét vai trò từng bị cáo trong vụ án, để lên mức án phù hợp với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

3.1 Đối với bị cáo Nguyễn Sông L là chủ nhà, sau khi cả bọn thống nhất cùng nhau đánh bạc đã đi mua bài về cùng đánh bạc với các con bạc, là tên tham gia đánh bạc với số tiền lớn nhất vì vậy phải xử với mức án cao nhất. Nhưng xét bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải, bản thân bị cáo tham gia quân đội hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quốc tế tại Campuchia được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, x khoản 1 điều 51 BLHS 2015. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Xét thấy chưa cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

3.2 Đối với bị cáo Nguyễn Văn V, Trần Văn T, Trần Xuân T1 là nhưng tên tham gia đánh bạc với vai trò đồng phạm thứ yếu. Xét các bị cáo phạm tội lần đầu

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 BLHS 2015. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, công việc làm ổn định. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền đối với mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để sung quỹ Nhà Nước.

Các bị cáo có thể nộp phạt 01 lần hoặc được chia thành 05 lần, mỗi lần cách nhau 01 tháng phù hợp với thu nhập của các bị cáo.

[4] Về vật chứng : Áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân bài đã qua sử dụng;

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 16.750.000 đồng là công cụ, phương tiện phạm tội.

Các tài sản thu giữ là 4 chiếc điện thoại di động của L, V, T, T1 và số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) thu giữ của Trần Xuân T1, qua điều tra không liên quan đến việc đánh bạc nên cơ quan CSĐT công an huyện QL đã trả lại cho các đối tượng.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1 Điều 51; điều 58; điều 35 BLHS 2015;

Xử phạt phạt tiền bị cáo Nguyễn Sông L 30.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điều 58; điều 35 BLHS 2015.

Xử phạt phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn V 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước về tội “Đánh bạc”.

Xử phạt phạt tiền bị cáo Trần Văn T 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước về tội “Đánh bạc”.

Xử phạt phạt tiền bị cáo Trần Xuân T1 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước về tội “Đánh bạc”.

Các bị cáo có thể nộp phạt 01 lần hoặc được chia thành 05 lần, mỗi lần cách nhau 01 tháng.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân đa qua sử dụng;

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 16.750.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc.

(Các vật chứng và số tiền 16.750.000 đồng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện QL; có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số 0002498 ngày 24/4/2018 giữa Công an huyện QL và Chi cục Thi hành án dân sự huyện QL)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Sông L, Nguyễn Văn V, Trần Văn T, Trần Xuân T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án sơ thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nơi gửi:

- Các bị cáo;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh NA;
- VKSND huyện QL.;
- Công an huyện QL;
- Chi cục THADS huyện QL;
- Lưu HS vụ án, VP

Nguyễn Anh Sơn